TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CM** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/DS-ST
Ngày: 31-01-2023
V/v tranh chấp "Bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CM, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

1 Ông Tô Ngọc Liêm;

2. Ông Trần Thanh Sang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Yên, Thư ký Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Thanh Hiền, Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CM xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 179/2022/TLST-DS ngày 18 tháng 5 năm 2022 về tranh chấp "Bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 953/2022/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 12 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 554/2022/QĐST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2022 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 01/TB-TA ngày 10/01/2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

1.1. Bà Hồ Thị T, sinh năm 1975; nơi cư trú: ấp LH, xã KA, huyện CM, tỉnh An Giang (có mặt);

1.2. Chị Trần Thị Thanh N, sinh năm 1999; nơi cư trú: ấp LH, xã KA, huyện CM, tỉnh An Giang (có đơn xin vắng mặt);

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Hồ Thị T, chị Trần Thị Thanh N: Luật sư Bùi Quốc N – Công ty luật TNHH một thanh viên A-T – thuộc đoàn luật sư thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: ấp Mỹ Hòa, thị trấn Mỹ Luông, huyện CM, tỉnh An Giang, (có mặt).

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Hoang H, sinh năm 1963; nơi cư trú: ấp LH, xã K

A, huyện CM, tỉnh An Giang (có mặt).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị ML, sinh năm 1971; nơi cư trú: số 43, ấp T, tt CM, huyện CM, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và các văn bản có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn bà Hồ Thị T, chị Trần Thị Thanh N trình bày: Khoảng 09 giờ ggày 22/11/2021 ông Trần Văn Đ (là chồng của bà T, cha của chị N) đang ngồi sửa xe thì nghe tiếng của Nguyễn Thị Kiều P và Trương Văn T (là con và rễ của ông Hô) tri hô có người bị ngã, chấn thương vùng đầu nên nhờ mọi người xuống tiếp. Khi ông Đ chạy xuống ghe ứng cứu thì tay của ông Đ chạm vào lưới B40 trên bè của bà Nguyễn Thị ML bị điện giật tử vong. Đường dây điện được kéo từ nhà của ông Hô để thắp sáng bè, trước đó đã có hiện tượng rò rỉ điện nhưng phía ông Hô không khắc phục gây hậu quả chết người. Nay, bà T, chị N yêu cầu ông Nguyễn Quang Hô và bà Nguyễn Thị ML liên đới bồi thường gồm: Chi phí đám tang, mai táng cho ông Đ là 65.000.000đồng; Tiền tổn thất tinh thần là 20 tháng lương cơ sở là 20 x 1.490.000đồng = 29.800.000đồng; về tính mạng là 100 tháng lương cơ sở là 100 x 1.490.000đồng = 149.000.000đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Hoang H trình bày: Bà Nguyễn Thị ML là em gái của ông, ông không nhớ chính xác khoảng 05 – 06 tháng trước khi xảy ra sự việc em gái ông tên Nguyễn Thị ML có mua một cái bè về neo đậu ở tại bến nhà ông, sau đó có hỏi xin ông để câu điện thắp sáng và hàng tháng phụ giúp tiền điện cho ông, vì là anh em ruột nên ông đồng ý, sau khi mắc dây điện bà L có trả cho ông được 01 tháng tiền điện là 50.000 đồng thì xảy ra sự việc ông Đ bị điện giật. Trước đó, ông có nghe thông tin rò rỉ điện, có kiểm tra nhưng không phát hiện nên vẫn để bà L tiếp tục sử dụng. Khi sự việc xảy ra ông thông tin cho bà L biết để bồi thường cho phía gia đình ông Đ nhưng bà L không về và cũng không gửi tiền tiếp đám. Nay gia đình bà T, chị N yêu cầu ông liên đới cùng bà Nguyễn Thị ML bồi thường số tiền thiệt hại ông không đồng ý vì đây là trách nhiệm bà Nguyễn Thị ML.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị ML đã được tòa án tống đạt đã được Tòa án triệu tập để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông vắng mặt không rõ lý do. Nên Tòa án không ghi nhận ý kiến của bà về nội dung đơn khởi kiện của bà T, chị N.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Bùi Quốc trình bày: Yêu cầu ông Nguyễn Hoang H và bà Nguyễn Thị ML liên đơn bồi thương thiệt hại cho bà Hồ Thị T, chị Trần Thị Thanh N gồm: tiền chi phí đám tang cho ông Đ, bồi thường tổn thất về tinh thần, về tính mạng tổng cộng 234.300.000 đồng, rút lại yêu cầu bồi thường đối với số tiền xây mộ 9.500.000 đồng.

Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định tại Điều 195, 196, 197, 198 và Điều 203 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

* Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa.

Đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm, bảo đảm các trình tự, thủ tục và quyền tranh tụng tại phiên tòa.

* Việc chấp hành pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng

- Đối với nguyên đơn: Các bà Hồ Thị T, Trần Thị Thanh N, từ khi thụ lý vụ án, đã thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, 71 và 234 Bộ luật Tố tụng dân sự. Riêng bà N có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự

- Đối với bị đơn: Ông Nguyễn Hoang H, từ khi thụ lý vụ án, đã thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, 72 và 234 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị ML, từ khi thụ lý vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

* Về hướng giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 584, 591, 601 Bộ luật Dân sự, Điều 217, 244 Bội luật tố tụng dân sự và nghị quyết số 02 ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, đề xuất:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị T, bà Trần Thị Thanh N.

- Buộc ông Nguyễn Hoang H, bà Nguyễn Thị ML bồi thường cho bà Hồ Thị T, bà Trần Thị Thanh N tổng cộng 183.540.000 đồng.

- Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị T, bà Trần Thị Thanh N đối với chi phí mai táng còn lại 50.760.000 đồng.

- Đình chỉ đối với yêu cầu bồi thường số tiền xây mộ 9.500.000 đồng của bà Hồ Thị T và bà Trần Thị Thanh N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Bà Hồ Thị T khởi kiện ông Nguyễn Hoang H. Ông H có nơi cư trú tại ấp LH, xã KA, huyện CM, tỉnh An Giang. Căn cứ các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh An Giang thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền;

[1.2]. Nguyên đơn chị Trần Thị Thanh N có đơn xin vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị ML đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung: Khoảng 09 giờ ngày 22/11/2021, ông Trần Văn Đ (chồng bà T, cha chị N) đang ngồi sữa xe thì nghe tiếng Nguyễn Thị Kiều Phương và Trương Văn T (con và rể của ông Nguyễn Hoang H) tri hô ông Nguyễn Hồng T bị ngã, chấn thương ở vùng đầu nên nhờ mọi người xuống tiếp. Khi ông Đ chạy xuống ghe ứng cứu thì tay của ông Đ chạm vào lưới B40 trên bè của Nguyễn Thị ML bị điện giật tử vong. Đường dây điện được kéo từ nhà của ông Hô để thắp sáng bè, trước đó đã có hiện tượng rò rỉ điện nhưng phía ông Hô không khắc phục gây hậu quả dẫn đến chết người. Nay, bà T, chị N yêu cầu ông Hô, bà L liên đới bồi thường gồm: Chi phí đám tang, mai táng cho ông Đ là 65.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 20 tháng lương x 1.490.000 đồng = 29.800.000đồng; về tính mạng là 100 tháng lương x 1.490.000 đồng = 149.000.000 đồng.

[3]. Sau khi tai nạn xảy ra Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện CM đã tiến hành thu thập chứng cứ, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi theo quy định và tại Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 56 ngày 01/3/2022, xác định: Ngày 22/11/2021, ông Đ trên đường xuống ghe cát tiếp ông Tân bị té dưới ghe (đậu cạnh nhà bè) thì vô tình chạm vào lưới B40 bao quanh nhà bè đã bị rò rỉ điện trước đó, dẫn đến ông Đ bị điện giật tử vong.

[3]. Phía ông Nguyễn Hoang H cho rằng bà L là em của ông, ông không không nhớ rõ thời gian, bà L kéo bè về ở tại bến sông nhà của ông, có hỏi xin ông mắc đường dây điện từ nhà ông xuống bè để thắp sáng, hàng tháng bà L phụ giúp tiền điện được 01 tháng với số tiền 50.000 đồng thì xảy ra vụ việc ông Đ bị điện giật chết. Trước đó, ông có nghe thông tin rò rỉ điện, có kiểm tra nhưng không phát hiện nên vẫn cho bà L tiếp tục sử dụng, khi sự việc xảy ra ông có thông tin cho bà L biết để về bồi thường cho phía gia đình ông Đ nhưng bà L không về và cũng không gửi tiền về tiếp đám. Nay, bà T, chị N yêu cầu bồi thường ông không đồng ý vì đây là trách nhiệm của bà L không phải do lỗi của ông.

[4]. Xét thấy, theo quy định tại Điều 584 của Bộ luật Dân sự *"Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường, trừ trường hợp Bộ luật này, luật khác có liên quan quy định khác"*. Như vậy, trách nhiệm bồi thường thiệt hại chỉ phát sinh khi có đủ các yếu tố sau đây: Phải có thiệt hại xảy ra; phải có hành vi trái pháp luật; phải có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại xảy ra và hành vi trái pháp luật và phải có lỗi cố ý hoặc vô ý của người gây ra thiệt hại.

Theo quy định tại Điều 601 Bộ luật Dân sự quy định: *"1. Nguồn nguy hiểm cao độ bao gồm phương tiện giao thông vận tải cơ giới, hệ thống tải điện, nhà máy công nghiệp đang hoạt động, vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất độc, chất phóng xạ, thú dữ và các nguồn nguy hiểm cao độ khác do pháp luật quy định.*

Chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải vận hành, sử dụng, bảo quản, trông giữ, vận chuyển nguồn nguy hiểm cao độ theo đúng quy định của pháp luật.

2. Chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra; nếu chủ sở hữu đã giao cho người khác chiếm hữu, sử dụng thì người này phải bồi thường, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

[5]. Đối với việc Hô cho rằng đường dây điện được kéo từ nhà ông đến bè của bà L nên bà L phải có trách nhiệm bồi thường đối với nguyên nhân tử vong của ông Đ. Xét thấy, giữa ông Hô và bà L khi thỏa thuận câu mắc đường dây điện, mặc dù không lập thành văn bản và không có điện kế riêng biệt, mỗi tháng bà L sẽ phụ giúp tiền điện với ông Hô, cụ thể ông Hô đã nhận 50.000 đồng từ bà L nên có cơ sở xác định ông Hô là chủ sở hữu của nguồn nguy hiểm cao độ "hệ thống tải điện", khi có sự cố rò rỉ điện, ông Hô biết nhưng không có giải pháp khắc phục dẫn đến việc ông Đ bị điện giật tử vong nên việc khai nại của ông Hô là không có cơ sở để chấp nhận. Về phía bà L, toàn bộ đường dây điện là của bà nhưng bà không đảm bảo an toàn trong việc sử dụng điện nên bà cũng phải có trách nhiệm liên đới cùng ông Hô bồi thường cho nạn nhân. Do đó bà Hồ Thị T, chị Trần Thị Thanh N khởi kiện yêu cầu ông Hô, bà L bồi thường thiệt hại là có căn cứ.

[6]. Về số tiền bồi thường thiệt hại, phía bà T, chị N yêu cầu tổng cộng 243.800.000 đồng gồm chi phí đám tang, mai táng cho ông Đ là 65.000.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần 20 tháng lương cơ sở là 29.800.000đồng; tiền bồi thường tính mạng 100 tháng lương cơ sở là 149.000.000 đồng.

[6.1]. Xét thấy, đối với các khoản tiền yêu cầu bồi thường về tổn thất tinh thần 29.800.000 đồng và tính mạng 149.000.000 đồng. Tổng cộng 178.800.000 đồng là có cơ sở phù hợp quy định tại Điều 591 Bộ luật Dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6.2]. Đối với các khoản tiền yêu cầu bồi thường gồm tiền mua vật liệu xây mộ; tiền thuê thợ xây mộ; tiền mua quan tài và vật dụng cần thiết cho việc khâm liệm; tiền chi phí ăn uống tổng cộng 65.000.000 đồng. Bà T xác định có chứng từ nhưng bị thất lạc. Tuy nhiên tại các biên bản xác minh ngày 17/01/2023 của Tòa án: Ông Phạm Văn D nhận xây mộ cho ông Đ với số tiền 9.500.000 đồng; ông Lê Văn H bán quan tài và vật dụng cần thiết cho việc khâm liệm với số tiền 4.740.000 đồng; ông Huỳnh Văn T bán vật liệu xây dựng để xây mồ mả ông Đ số tiền 11.265.000 đồng.

Theo Điều 8 Nghị quyết số 02 ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định: *"Chi phí hợp lý cho việc mai táng đối với các khoản tiền: mua quan tài; chi phí hỏa táng, chôn cất; các vật dụng cần thiết cho việc khâm liệm, khăn tang, hương, nến, hoa, thuê xe tang và các khoản chi phí phục vụ cho việc chôn cất hoặc hỏa táng nạn nhân theo phong tục, tập quán địa phương. Không chấp nhận yêu cầu bồi thường chi phí cúng tế, lễ bái, ăn uống, xây mộ, bốc mộ".*

[6.3]. Xét thấy, đối với khoản yêu cầu bồi thường cho việc tiền mua quan tài và các vật dụng cho việc khâm liệm với tổng số tiền 4.740.000 đồng có biên nhận chứng minh cho việc mua bán là phù hợp với Điều 591 và Điều 8 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6.4]. Đối với các khoản tiền yêu cầu bồi thường gồm tiền mua vật liệu xây mộ 11.265.000 đồng và tiền chi phí ăn uống 39.495.000 đồng, tổng cộng 50.760.000 đồng. Xét thấy, đối với các khoản yêu cầu này không phù hợp với quy định tại Điều 591 và Điều 8 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6.5].Tại phiên tòa, nguyên đơn rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền thuê thợ xây mộ 9.500.000 đồng. Xét thấy, đây là sự tự nguyện rút yêu cầu của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 217 và Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ đối với yêu cầu này.

[7] Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Các Điều 26, 35, 39, 144, 147, 217, 244, 227, 228 235 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 584, 591, 601 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP, ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị T, chị Trần Thị Thanh N.

Buộc ông Nguyễn Hoang H, bà Nguyễn Thị ML có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho bà Hồ Thị T, chị Trần Thị Thanh N (là người thừa kế của ông Trần Văn Đ) tổng số tiền 183.540.000 (Một trăm tám mươi ba triệu, năm trăm bốn mươi nghìn) đồng.

Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị T, chị Trần Thị Thanh N yêu cầu ông Nguyễn Hoang H, bà Nguyễn Thị ML liên đới bồi thường chi phí mai táng còn lại 50.760.0000 đồng.

Đình chỉ yêu cầu bồi thường tiền xây mộ 9.500.000 đồng của bà Hồ Thị T và chị Trần Thị Thanh N.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

**Về án phí:*

Ông Nguyễn Hoang H, bà Nguyễn Thị ML phải liên đới chịu 9.177.000 (Chín triệu, một trăm bảy mươi bảy nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự có mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phạm Văn Dương

Nơi nhận:
- VKSND H. CM;
- TAND tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS H. CM;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Dương